

Tâm sở thiện trong nhân vật "Thăng Bờm"

ISSN: 2734-9195 09:10 21/06/2025

Nhìn qua lăng kính Phật giáo, nhân vật “Thăng Bờm” không còn là hình tượng ngây ngô thường thấy trong sách vở hay lời kể dân gian, mà là một biểu tượng của tâm sở thiện: vô tham, vô sân, vô si.

Tác giả: **Thích nữ Thanh Trang**

Học viên Thạc sĩ K.II, Chuyên ngành Văn học Phật giáo, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế.

A. Mở đầu

Phật giáo hiện diện trên thế gian này đã hơn 25 thế kỷ, một hành trình dài đồng hành cùng nhân loại trong sứ mệnh khai sáng, chuyển hóa và hướng dẫn con người quay về với bản tâm thanh tịnh.

Mục đích tối hậu của Phật giáo không gì khác hơn là đưa con người đến chân – thiện – mỹ, giải thoát khỏi khổ đau sinh tử, hướng về cuộc sống tỉnh thức, từ bi và trí tuệ.

Như lời dạy bất hủ trong Kinh Pháp Cú: “*Tâm làm chủ, tâm tạo tác, nếu nói hay hành động với tâm thanh tịnh, hạnh phúc sẽ theo ta như bóng không rời hình*”.

Dưới ánh sáng ấy, việc soi chiếu các hiện tượng, nhân vật trong đời sống bằng cái nhìn Phật pháp là một cách để khám phá những giá trị nhân văn sâu sắc, vượt khỏi ranh giới hình thức và kiến thức thế gian.



Hình ảnh minh họa (sưu tầm).

B. Nội dung

1. Nhân vật “Thằng Bờm” trong văn học dân gian

“Thằng Bờm” là một sáng tác dân gian mang hình thức bài vè, nhưng lại chứa đựng chiều sâu văn hóa và triết lý sống. Hình ảnh Thằng Bờm – một đứa trẻ nghèo quê mùa, đầu ba chỏm, cầm cái quạt mo – là biểu tượng cho tầng lớp bình dân Việt Nam hiền hậu, mộc mạc, và tưởng chừng ngây ngô. Tuy nhiên, trong cái vẻ “ngô nghê” đó lại hàm chứa trí tuệ và đạo đức vượt thời đại.

Thằng Bờm không bị đánh lừa bởi những lời đề nghị đổi chác hấp dẫn từ Phú Ông. Cậu từ chối ba bò chín trâu, ao sâu cá mè, bè gỗ lim, chim đồi mồi... tất cả những vật có giá trị cao, nhưng lại nhận năm xôi – thứ đơn giản, thiết thực và mang tính hiện sinh sâu sắc.

Hành vi ấy không phải là “ngu”, mà chính là trí, trí tuệ không màu mè, không lý luận mà thấm nhuần thực tiễn và bản tâm thiện lành.

2. Tâm Vô Tham - không bị cuốn hút bởi của cải

Trong Phật giáo, vô tham (Alobha) là một trong ba tâm sở thiện căn bản. Người có tâm vô tham không dính mắc vào ngũ dục (tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ), không để lòng tham làm lu mờ lý trí. Đối với Bờm, quạt mo là một vật gắn liền với thân phận, cuộc sống thường nhật. Khi Phú Ông ngỏ lời đổi cả gia sản lấy chiếc quạt, Bờm vẫn bình thản từ chối.

Bồm không bị chi phối bởi những món lợi vật chất to lớn. Điều đó không chỉ cho thấy sự vô tham, mà còn là sự tri túc, biết đủ. Trong khi nhiều người thời nay dễ dàng đánh đổi đạo đức vì quyền lợi, thì Bồm sống bằng cái tâm thuần hậu, trong sáng, không bị danh lợi mê hoặc.

Sự trao đổi nắm xôi – quạt mo cuối cùng là một hành vi bình đẳng, thực tế, phản ánh nhận thức rằng: *“Cái gì đến từ chân tâm thì mới là giá trị thật sự”*.

3. Tâm Vô Sân – hồn nhiên giữa cuộc đời chác

Nếu Phú Ông là đại diện cho kẻ dùng *“quyền – cửa”* để chi phối, dụ dỗ, thì Bồm lại ứng xử bằng tâm vô sân (Adosa) – một trạng thái tâm không sân hận, không phẫn nộ, không phản ứng tiêu cực trước nghịch cảnh hay sự lấn át.

Dù bị lặp đi lặp lại những lời dối chác đầy ẩn ý, Bồm không giận dữ, không phản kháng, mà ngược lại, nở một nụ cười khi nhận được điều vừa ý – một nắm xôi. Nụ cười ấy chính là biểu hiện cao nhất của sự buông xả, an trú trong hiện tại. Một người không bị đốt cháy bởi lửa sân hận thì trí tuệ sẽ sáng suốt, tâm hồn sẽ thanh lương. Bồm không muốn hơn ai, không giành phần lợi về mình, cũng chẳng tỏ ra bức tức khi bị đánh giá là ngu ngốc. Đó là cốt cách của người biết sống với tâm từ, một phẩm chất lớn của người học Phật.



Hình ảnh minh họa (sưu tầm).

4. Tâm Vô Si – Sự sáng suốt ẩn trong vẻ ngây thơ

Si mê (moha) là một trong ba độc (tham – sân – si), là sự thiếu hiểu biết, không thấy rõ bản chất của sự vật. Ngược lại, vô si là trạng thái tâm sáng suốt, biết rõ

nhân quả, không bị mê lầm.

Nhiều người nhìn Thằng Bờm bằng cái nhìn hời hợt, cho rằng cậu ngu ngốc. Nhưng chính cái “ngốc” ấy lại làm nên cái “khôn”. Trong xã hội phong kiến, nếu Bờm nhận ba bò chín trâu từ Phú Ông, rất có thể cậu sẽ chuốc họa vào thân. Người như Phú Ông – đại diện cho quyền lực và mưu mẹo – dễ gì thật lòng trao đổi như thế. Bờm không bị cuốn vào trò chơi đầy toan tính đó. Cậu biết người, biết ta, chọn lấy cái thiết thực và không gây hại. Ấy không phải là vô si, mà là trí tuệ bình dân, là kết quả của một tâm thức đã vượt qua được sự u mê của dục vọng.

5. Bài học từ Thằng Bờm - Triết lý sống từ dân gian đến đạo Phật

Qua câu chuyện dân gian này, chúng ta nhận được nhiều bài học quý báu:

Biết đủ là hạnh phúc: Như lời Phật dạy trong Kinh Di Giáo, *“Người biết đủ, tuy nằm đất cũng an lạc”*.

Sống thiện là sống an: Bờm không bị tham chi phối, không bị sân dẫn dắt, cũng không bị si mê điều khiển. Cậu chọn lối sống đơn giản, lấy nụ cười làm câu trả lời cho tất cả.

Văn hóa ứng xử: Dù là kẻ quyền quý, Phú Ông vẫn dùng từ *“xin đổi”* chứ không ra lệnh. Đây là một bài học về nghệ thuật ngôn ngữ, thể hiện sự lễ độ và văn minh, dù là bề ngoài.

Sự công bằng và trí tuệ thực tế: Bờm chỉ đổi khi thấy giá trị tương xứng – không cao, không thấp. Đây chính là tinh thần *“biết mình biết người”* trong ứng xử và giao dịch – bài học còn nguyên giá trị trong kinh tế và thương mại hiện đại.



Hình ảnh minh hoạ (sưu tầm).

C. Kết luận

Nhìn qua lăng kính Phật giáo, nhân vật “*Thằng Bờm*” không còn là hình tượng ngây ngô thường thấy trong sách vở hay lời kể dân gian, mà là một biểu tượng của tâm sở thiện: vô tham, vô sân, vô si. Đó là một bài học sống động, giản dị và sâu sắc mà người dân quê, bằng đời sống thuần hậu, đã giữ gìn và truyền dạy cho các thế hệ sau.

Cuộc sống ngày nay đầy rẫy cám dỗ và ganh đua. Con người dễ dàng đánh mất bản tâm thiện lành vì đồng tiền, quyền lực, danh vọng. Câu chuyện của Thằng Bờm nhắc chúng ta hãy sống chân thật – đơn giản – hồn nhiên, không để lòng tham dẫn lối, không để sân hận xâm chiếm, không để si mê che mờ trí tuệ.

Mỗi người, nếu biết lắng nghe tiếng nói từ nội tâm, hành xử bằng thiện tâm, thì không chỉ bản thân được an vui, mà còn góp phần làm cho xã hội thêm thanh bình, nhân ái.

Bờm tuy nghèo, nhưng giàu lòng tự trọng, giàu đạo đức, giàu trí tuệ. Hình ảnh ấy chính là kết tinh của một nền văn hóa nhân bản, đậm chất Phật tính, và là tấm gương soi chiếu để mỗi người nhìn lại chính mình.

Tác giả: **Thích nữ Thanh Trang**

Học viên Thạc sĩ K. II, chuyên ngành Văn học Phật giáo, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế.